

Bản án số 111/2017/HSST
Ngày 23/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Chinh
- Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Quang; Bà Lê Thị Hồng Vinh
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSST ngày 30/6/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M - Sinh năm 1988; Trú tại: thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Không rõ; Mẹ: Nguyễn Thị C (đã chết); bị cáo là con duy nhất; Vợ: Nguyễn Thị H, Sinh năm 1989; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2017 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 17/01/2017, khi M đang đi bộ ở thôn M – xã L thì Mừng gặp một người bạn tên là T. Biết M có ý định đi mua ma túy về để sử dụng nên T đã đưa cho M 300.000^d để mua ma túy về cùng sử dụng. Mừng cầm tiền và đi bộ đi mua ma túy. M dùng chiếc điện thoại Samsung có gắn sim số 0964368973 gọi điện vào

số điện thoại 0961267889 và nói: “Anh ơi. Để cho em 500.000đ gồm hai ngô, ba nước” (ý M bảo mua 200.000^d tiền ma túy “ngựa” và 300.000^d tiền ma túy “đá”). Người đàn ông đó đồng ý và hẹn M đến phòng 201 nhà nghỉ N ở thôn Đ – xã L lấy ma túy. Khi M đang đi đến nhà nghỉ N thì gặp anh Nguyễn Văn Vũ A nên M có rủ A xuống thị trấn C chơi. A đồng ý và dùng xe mô tô chở M đi. M bảo anh A chở đến nhà nghỉ N. Khoảng 21 giờ cùng ngày khi đến nhà nghỉ N thì A xuống tầng hầm cất xe mô tô còn M đi lên phòng 201 gặp người bán ma túy. Khi vào phòng, M gặp một người đàn ông không quen biết. M hiểu đây là người đàn ông đã hẹn M để bán ma túy nên M đưa cho người đàn ông này 500.000^d. Người đàn ông này cầm tiền và đưa lại cho M một túi nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, một đoạn ống hút màu hồng bên trong chứa hai viên nén hình tròn màu hồng (là ma túy “đá”, “ngựa”). M cầm và đút số ma túy trên vào túi áo khoác phía trong bên phải M đang mặc sau đó đi xuống tầng 1 để về. Khi M đi xuống đến tầng 1 nhà nghỉ N thì bị lực lượng Công an ập đến bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 ống hút hình tròn màu hồng, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng trong túi áo khoác bên phải mà M đang mặc (M khai đây là ma túy “đá”, “ngựa”, M mua về để sử dụng). Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung model SM-J500 H/DS, màu vàng đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0964.368.973 trong túi quần dài phía trước bên phải M đang mặc. Sau khi bắt giữ, lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa M cùng vật chứng về Công an huyện Yên Phong để điều tra làm rõ

Tại Kết luận giám định số 177/KLGD-PC54 ngày 18/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận

+ Các chất tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng 1,4913 gam; loại ma túy: Chất Methamphetamine.

+ 02 viên nén hình tròn màu hồng gửi giám định có trọng lượng 0,1911 gam; loại ma túy: Chất Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 86/CTr-VKS ngày 30/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Văn M khai nhận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 17/01/2017, Nguyễn Văn M bị Công an huyện Yên Phong bắt quả tang tại tầng 1 nhà nghỉ N, ở thôn Đ, xã L, huyện Y về hành vi tàng trữ trái phép 1,6824 gam chất Methamphetamine trong túi áo khoác phía trong bên phải mà M đang mặc, M khai mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Cũng tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt Nguyễn Văn M với mức án tù 18 đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/01/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung model SM-J500 H/DS, màu vàng đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0964.368.973.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, người làm chứng. Do vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn M phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Trong khi toàn đảng, toàn dân đang tích cực phòng và chống các tội phạm về ma túy, bị cáo coi thường pháp luật đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng nào đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Hơn nữa căn cứ vào khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì khung hình phạt tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt là từ 01 năm đến 05 năm nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, do vậy cần áp dụng theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp. Nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn Vũ A là người đã chở M đến nhà nghỉ N. Tuy nhiên, M không nói cho A biết mục đích đi mua ma túy, A cũng không biết việc M mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho M, không xác định được nên không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

Đối với đối tượng tên T đã đưa cho Mừng 300.000đ để đi mua ma túy về cùng sử dụng: M khai T là bạn xã hội, chỉ biết T, Sinh năm 1990 ở Bắc Giang, không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không có căn cứ điều tra, xác minh, làm rõ.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, đây là vật chứng của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung model SM-J500 H/DS, màu vàng đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0964.368.973 là điện thoại bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76; Điều 99; Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự. khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/01/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung model SM-J500 H/DS, màu vàng đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0964.368.973.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong với Chi cục thi hành án huyện Yên Phong ngày 7/7/2017)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- VKS, CA, THADS huyện

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

- những người tham gia tổ tụng
- Lưu HS, VP.

Trần Văn Chính
(Đã ký)